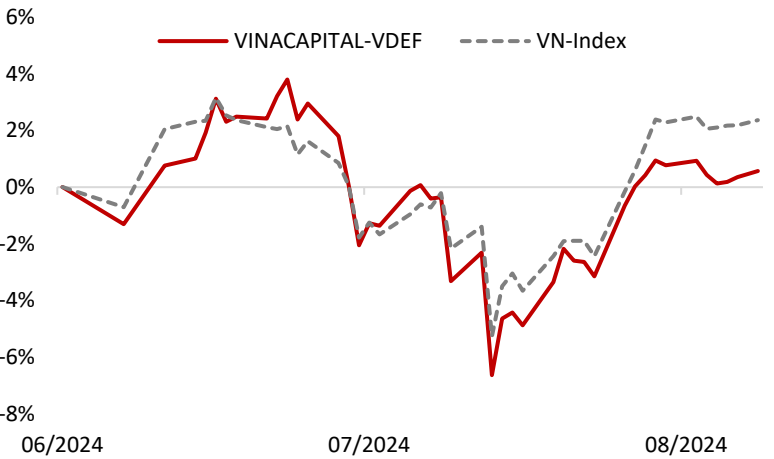


VINACAPITAL-VDEF Chiến lược đầu tư

Quỹ áp dụng chiến lược đầu tư chủ động thông qua quá trình nghiên cứu và phân tích kỹ lưỡng, lựa chọn những cổ phiếu có kỳ vọng mang lại lợi nhuận ổn định trong trung và dài hạn đến từ tăng trưởng vốn và các khoản cổ tức.

Quỹ đầu tư tập trung chủ yếu vào cổ phiếu niêm yết của các công ty có mô hình kinh doanh vững chắc, dòng tiền và tài chính lành mạnh và khả năng trả cổ tức cao trong dài hạn.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VDEF

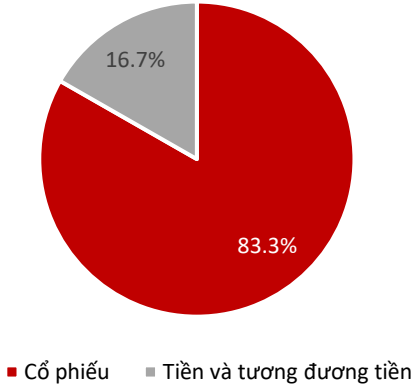
	VINACAPITAL-VDEF	VN-Index
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	159.4	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	10,056.9	
Lợi nhuận tháng 08/2024 (%)	0.9	2.6
Lợi nhuận từ đầu năm 2024 (%)	-	13.6
Lợi nhuận kép trung bình 3 năm (%/năm)	-	-
Lợi nhuận kép trung bình 5 năm (%/năm)	-	-
Lợi nhuận kép trung bình hằng năm từ khi thành lập (%/năm)	-	-
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	0.6	2.4

(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com
Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



Thông tin quỹ

Ngày thành lập	24/06/2024
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng 1.5% >= 12 tháng 0.5% >= 24 tháng
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, Từ thứ Hai đến thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu	VN-Index

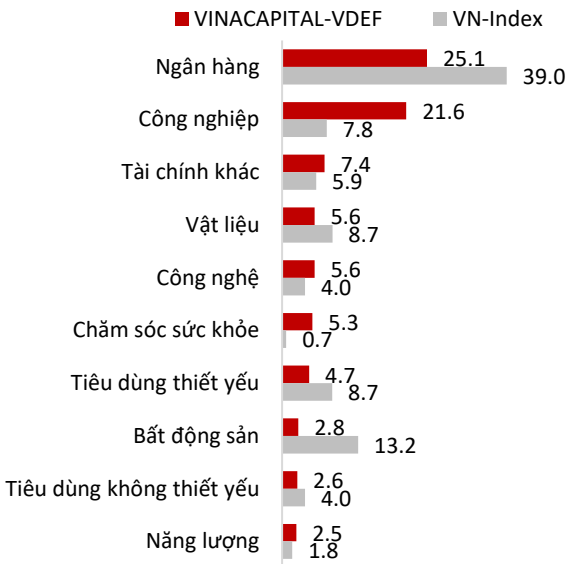
Chỉ số danh mục cổ phiếu

	VINACAPITAL-VDEF	VN-Index
Chỉ số P/E 2024 (x)	10.7	11.7
Chỉ số P/B 2024 (x)	2.1	1.8
Chỉ số ROE 2024 (%)	20.0	14.9
Tỷ suất cổ tức (%)	3.0	3.0
Vòng quay danh mục (%)	-	-
Hệ số Sharpe	0.0	1.3
Số lượng cổ phiếu	21	404

Nguồn: Bloomberg, dự báo của VinaCapital

Phân bổ theo ngành

% Giá trị tài sản ròng



Danh mục đầu tư lớn

Cổ phiếu	Ngành	% Giá trị tài sản ròng
ACB	Ngân hàng	11.6
FPT	Công nghệ	5.6
GMD	Công nghiệp	5.4
IMP	Chăm sóc sức khỏe	5.3
VHC	Tiêu dùng thiết yếu	4.7
PVI	Tài chính khác	4.2
CTG	Ngân hàng	4.1
VEA	Công nghiệp	4.0
HDG	Công nghiệp	3.7
STB	Ngân hàng	3.5

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VDEF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Thị trường chứng khoán (TTCK) đã trải qua tháng 8 đầy biến động. Chỉ số VN-Index có lúc giảm xuống dưới 1.200 điểm vào những ngày đầu tháng. Tuy nhiên, VN-Index đã kết thúc tháng ở mức 1.284 điểm, tăng 2,6% trong tháng nhờ một số yếu tố hỗ trợ vào nửa sau của tháng như: (i) TTCK thể giới phục hồi sau giai đoạn biến động, (ii) Rủi ro về tỷ giá đã giảm với việc tỷ giá USD/VND giảm khoảng 1,6% trong tháng 8, (iii) Kỳ vọng về việc bỏ yêu cầu ký quỹ trước giao dịch đối với nhà đầu tư tổ chức nước ngoài, làm cơ sở cho FTSE Russell nâng hạng TTCK Việt Nam lên thị trường mới nổi. Tính từ đầu năm, chỉ số VN-Index đã tăng được 13,6%.

Chỉ số VN-Index trong tháng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu vốn hóa lớn, tiêu biểu là ngành Bất động sản (+5,3% trong tháng) nhờ nhóm cổ phiếu Vingroup tăng và ngành Tài chính (+3,4%) được dẫn dắt bởi cả nhóm Ngân hàng và Chứng khoán.

Thanh khoản của TTCK trong tháng 8 giảm nhẹ, với giá trị giao dịch trung bình mỗi ngày trên cả ba sàn đạt 18,6 nghìn tỷ đồng, giảm 4% so với tháng 7 và là mức thấp nhất trong 8 tháng đầu năm. Khối ngoại tiếp tục bán ròng 3,8 nghìn tỷ đồng trong tháng 8 tính chung trên cả ba sàn, đánh dấu 7 tháng bán ròng liên tiếp của khối ngoại.

Dữ liệu mới nhất từ Tổng cục Thống kê cho thấy kinh tế vĩ mô tiếp tục tăng trưởng và duy trì được sự ổn định trong tháng 8. Chỉ số sản xuất công nghiệp của lĩnh vực chế biến, chế tạo tăng 2,2% so với tháng trước và 10,6% so với cùng kỳ năm trước. Xuất khẩu và nhập khẩu trong tháng 8 tăng 14,5% và 12,4% so với cùng kỳ năm trước. Cán cân thương mại hàng hóa đạt xuất siêu 4,5 tỷ USD trong tháng 8 và 19,1 tỷ USD trong 8 tháng đầu năm, góp phần vào việc ổn định tỷ giá. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đăng ký và thực hiện tăng lần lượt 7% và 8% trong 8 tháng đầu năm. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 8 không tăng so với tháng 7. Tính bình quân 8 tháng đầu năm, CPI tăng 4% so với cùng kỳ năm trước, theo đúng mục tiêu của Chính phủ đề ra.

CẬP NHẬT QUỸ VÀ TRIỂN VỌNG ĐẦU TƯ

Giá trị tài sản ròng trên chứng chỉ quỹ của VINACAPITAL-VDEF tăng 0,9% trong tháng 8/2024. Tính từ khi thành lập quỹ vào cuối tháng 6/2024, VINACAPITAL-VDEF đã tăng 0,6%.

Trong tháng 8, quỹ đã tăng tỷ trọng của ngành Công nghệ thông tin, cụ thể là cổ phiếu FPT. Biến động của TTCK trong tháng 8 đã đưa cổ phiếu FPT về vùng giá hợp lý cho đầu tư dài hạn. Ngoài ra, FPT tiếp tục có kết quả kinh doanh tích cực với doanh thu và lợi nhuận ròng trong 7 tháng đầu năm tăng trưởng 21% và 23% so với cùng kỳ năm trước, đạt lần lượt 34,3 nghìn tỷ và 4,3 nghìn tỷ đồng.

Bên cạnh FPT, VHC cũng là cổ phiếu được tăng tỷ trọng trong tháng 8 với kỳ vọng kết quả kinh doanh sẽ diễn biến tích cực trong 6 tháng cuối năm.

Trong tháng 8, quỹ tiếp tục nhận được dòng tiền vào mua chứng chỉ quỹ với giá trị tương đương khoảng 17% tài sản ròng của quỹ. Quỹ đã chuẩn bị sẵn một danh mục cổ phiếu tiềm năng để có thể giải ngân trong tháng 9, tập trung vào các ngành bảo hiểm, năng lượng và xuất khẩu.

Vào đầu tháng 9, Chính phủ tái khẳng định mục tiêu phấn đấu tăng trưởng GDP cả năm 2024 đạt khoảng 7%, tập trung vào các giải pháp chính sách tài khóa, tiền tệ và đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Ngân hàng Nhà nước gần đây đã có nhiều dư địa hơn trong việc điều hành chính sách linh hoạt. Nhờ áp lực về tỷ giá đã giảm, mặt bằng lãi suất trên thị trường vẫn có thể duy trì ở mức thấp. Đồng thời, vào đầu tháng 9, Kho bạc Nhà nước đã thông báo về việc mua ngoại tệ từ ngân hàng thương mại. Việc mua ngoại tệ sẽ giúp tăng dự trữ ngoại hối cho quốc gia, đồng thời một lượng tiền đồng tương ứng với lượng ngoại tệ được mua vào sẽ được bơm ra thị trường.

Với các chính sách thúc đẩy và hỗ trợ kinh tế được thực hiện tích cực hơn vào những tháng cuối năm, tình hình kinh tế vĩ mô ngày càng ổn định, đồng thời các doanh nghiệp niêm yết được dự báo sẽ đạt tăng trưởng lợi nhuận khoảng 20% trong cả năm 2024, chúng tôi kỳ vọng TTCK sẽ diễn biến tích cực trong thời gian tới. Tuy nhiên, những diễn biến từ thị trường tài chính quốc tế cũng cần được theo dõi sát sao do Việt Nam chịu ảnh hưởng lớn từ nền kinh tế thế giới.

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	LN từ đầu năm
2024	-	-	-	-	-	-1.3%	1.0%	0.9%					0.6%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“Công ty”) soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc đề nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.